TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN YÊN** **TỈNH QUẢNG NINH**	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 12/2023/QĐST-HNGĐ	*Tiên Yên, ngày 22 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN YÊN, TỈNH QUẢNG NINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà*: ông Nguyễn Quang Độ.

- *Các Hội thẩm nhân dân*: ông Nguyễn Trung Bang và bà Hà Thị Thu.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 09/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2023,

XÉT THẤY:

Tại phiên toà các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thoả thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: anh A – sinh năm 1984;

Địa chỉ: phố T, thị trấn Tiên Yên, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh.

- Bị đơn: chị B - sinh năm 1981;

Địa chỉ: phố T, thị trấn Tiên Yên, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh A và chị B.

- Về con chung: anh A và chị B có 02 (hai) con chung tên là C, sinh ngày 04/11/2005 và D, sinh ngày 16/8/2014. Nay ly hôn anh chị thỏa thuận:

Anh A trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cả hai con chung C, sinh ngày 04/11/2005 và D, sinh ngày 16/8/2014 cho đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi).

Chị B không phải cấp dưỡng nuôi con chung; có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: anh A và chị B không có tài sản chung; anh chị không vay nợ chung với cá nhân hay cơ quan, tổ chức nào nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh A tự nguyện nộp cả 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0012116 ngày 06 tháng 02 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh; Anh A đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện Tiên Yên;
- Chi cục THADS huyện Tiên Yên;
- UBND thị trấn Tiên Yên, huyện Tiên Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Quang Độ